

Số: 01/NQ/ĐHCD-L18

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 ngày 24/3/2016;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 ngày 24/03/2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 được tổ chức trọng thể tại phòng họp số 249, Trung tâm hội nghị quốc gia, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội với sự có mặt của các cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 4.633.625 cổ phần, tương đương 85,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận, đóng góp ý kiến và đi đến thống nhất quyết nghị các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 với các số liệu sau:

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.274.039.250.248	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.450.000.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	24.450.823.781	
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	7.229.586.809	
6	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	18.233.225.287	
7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.693.229	
II	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015		
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.693.229	

2	Bổ sung quỹ ĐTPT (Lợi nhuận tạo ra từ thuế TNDN được miễn giảm)	189.352.443	
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại được phân phối	6.828.340.786	
4	Chia cổ tức 12%/ CP bằng tiền mặt	6.480.000.000	
5	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	348.340.786	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức dự kiến năm 2016 như sau:

- Tổng giá trị sản lượng : 1.334 tỷ đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập : 1.155 tỷ đồng
- Tổng thu vốn : 1.175 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ : 26 tỷ đồng
- Nộp ngân sách : 40 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 55 tỷ đồng
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị : 28 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty : 29,85 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 12%/năm

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua danh sách các ứng viên đã trúng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 gồm các ông, bà có tên sau:

1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị gồm (xếp theo vần ABC):

- Ông Nguyễn Anh Dũng
- Ông Trịnh Việt Dũng
- Ông Đặng Văn Giang
- Ông Văn Phụng Hà
- Ông Nguyễn Đình Thủy

2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát gồm (xếp theo vần ABC):

- Bà Thân Thị Len
- Ông Bùi Công Phách
- Ông Nguyễn Duy Trung

Điều 6: Đại hội nhất trí thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị



ngiên cứu bổ sung theo kiến nghị của cổ đông cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định .

Điều 7: Thông qua Tờ trình danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty .

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (chuyên trách) : 8.000.000 đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 3.000.000 đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 9: Đại hội thống nhất phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 10: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/03/2016.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2017.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Chủ tịch đoàn



Đặng Văn Giang

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**
Địa chỉ: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
Giấy CNĐKDN: số 0800001612 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp ngày 01/11/2010.
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 8 giờ 45 phút ngày 24 tháng 03 năm 2016
Kết thúc lúc: 11 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2016.
Địa điểm họp: Trung tâm hội nghị quốc gia, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Số cổ đông tham dự: Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền dự họp là 68 cổ đông, đại diện cho 4.633.625 cổ phần, chiếm 85,81 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
Khách mời tham dự: 1. Đại diện Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM
Ông: Nguyễn Phú Hà – Tổng Giám đốc
2. Đại diện Tổng công ty LICOGI: Ông Nguyễn Anh Dũng
Chủ tọa Đại hội: Ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT
Thư ký Đại hội: Ông Lưu Bá Thái – Trưởng ban thư ký

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (Theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội

2. Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội:

Ban tổ chức đã tiến hành đăng ký cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- ❖ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.400.000 cổ phần
- ❖ Tổng số cổ phần trực tiếp tham dự và uỷ quyền tham dự là: 4.633.625 cổ phần, tương đương 85,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với việc đạt được 85,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đủ điều kiện tiến hành.

3. Ông Đặng Văn Giang – Chủ tịch HĐQT Công ty đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết để bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

3.1. Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch gồm có:

1. Ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT - Chủ toạ Đại hội
2. Ông Nguyễn Anh Dũng - Ủy viên HĐQT
3. Ông Văn Phụng Hà - Ủy viên HĐQT
4. Bà Bùi Thị Nguyễn Hạnh - Ủy viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Đình Thủy - Ủy viên HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

3.2. Giới thiệu thành phần Tổ thư ký Đại hội

1. Ông Lưu Bá Thái- Cổ đông: Tổ trưởng
2. Bà Đặng Thị Quỳnh Trang – Cổ đông: Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

3.3. Giới thiệu thành phần Tổ kiểm phiếu:

1. Ông Đào Đức Tài –Cổ đông - Tổ trưởng
2. Ông Đặng Anh Tuấn - Cổ đông - Ủy viên
3. Bà Vũ Thị Thu Thủy – Cổ đông - Ủy viên
4. Ông Phạm Minh Hiếu – Cổ đông - Ủy viên

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội gồm:

Ông Nguyễn Đình Thủy, đại diện Đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội

II. TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

1. **Báo cáo của Hội đồng quản trị :** Đại hội đã nghe ông Đặng Văn Giang - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc đọc Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về tình hình hoạt động của Công ty, tổng kết Hội đồng quản trị năm 2015, kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016

2. **Báo cáo của Ban kiểm soát:** Ông Bùi Công Phách - Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015.

III. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021

1. Đại diện chủ tịch đoàn trình bày và thông qua Danh sách ứng cử viên được đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty gồm các ông/bà sau đây:

1.1. Danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị (danh sách xếp theo vần ABC)

- ❖ Ông Nguyễn Anh Dũng
- ❖ Ông Trịnh Việt Dũng
- ❖ Ông Đặng Văn Giang
- ❖ Ông Văn Phụng Hà
- ❖ Ông Nguyễn Đình Thủy

1.2. Danh sách đề cử vào Ban kiểm soát (danh sách xếp theo vần ABC)

- ❖ Bà Thân Thị Len
- ❖ Ông Bùi Công Phách
- ❖ Ông Nguyễn Duy Trung

2. Đại diện Ban kiểm phiếu trình bày và thông qua Quy chế bầu cử.
3. Đại hội tiến hành bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín.

IV. TRÌNH BÀY CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Đại diện Đoàn chủ tịch trình bày các nội dung sửa đổi, bổ sung chính, cho Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014.

V. THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Ông Đặng Văn Giang – Chủ tọa Đại hội họp chủ trì thảo luận các nội dung nêu trong Đại hội.

❖ *Ý kiến của cổ đông: Phạm Văn Nhạ*

- Trong bối cảnh các doanh nghiệp xây dựng đang gặp khó khăn thì mức cổ tức 12%/năm là cao, cổ đông ghi nhận sự cố gắng của HĐQT, Ban Giám đốc và bộ máy quản lý công ty với thành quả này.

- Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015: Nguồn tài chính để có kết quả lợi nhuận trả cổ tức 12% là do khoản thu nhập hoạt động tài chính (chuyển nhượng vốn góp tại Công ty CPVT và du lịch Hương Sơn, Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà).

- Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13:

Công ty tiến hành sửa đổi, bổ sung 21 điều tại Điều lệ công ty là hoàn toàn hợp lý; Điều 35 chưa quy định cụ thể trách nhiệm vật chất cá nhân quản lý đối hoạt động của công ty, cần cụ thể hơn. Cổ đông cũng kiến nghị bổ sung vào Điều lệ công ty thêm nội dung: Tự tổ chức đánh giá lại tài sản công ty để xác định giá trị đích thực của tài sản phục vụ cho công tác quản trị, hoạch định chiến lược phát triển và so sánh được giữa các kỳ.

❖ **Ý kiến của cổ đông: Văn Phụng Hà**

- Cổ phần của công ty phần lớn vẫn do cổ đông nội bộ nắm giữ.

- Đầu tư tài chính ra ngoài hiệu quả hơn đầu tư tài chính vào công ty con (Cổ tức của Công ty CP BOT quốc lộ 2, HUTRANCO cao hơn cổ tức công ty con). Cổ đông cho rằng, Công ty quan tâm nhiều đến nhiệm vụ chính trị, đến công ăn việc làm cho người lao động nên hiệu quả kinh doanh chưa cao.

- Các công ty con nên niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán. Các công ty con đang hoạt động rời rạc, chưa thực sự chia sẻ hỗ trợ nhau để cùng phát triển tạo thành chuỗi giá trị trong cùng hệ thống.

- Đối với báo cáo của Ban kiểm soát: Đề nghị những năm sau, báo cáo kiểm soát cần phân tích sâu hơn các khoản đầu tư tài chính vào công ty con để cổ đông có cơ sở nhận định có đầu tư tiếp hay không.

❖ **Giải đáp của Chủ tọa:**

- Về sửa đổi bổ sung, điều lệ công ty: HĐQT ghi nhận ý kiến đóng góp hữu ích của cổ đông, HĐQT sẽ chỉ đạo ban soạn thảo sửa đổi, bổ sung theo kiến nghị của cổ đông.

- Đánh giá lại giá trị tài sản: Nếu xét thấy cần thiết để phục vụ công tác quản trị, công ty sẽ tổ chức thực hiện. Để giá trị tài sản được bảo tồn, chủ yếu là công tác quản lý phải tốt.

- Công ty xác định, hoạt động xây lắp vẫn là cốt lõi, công ty sẽ giữ nguyên mô hình hoạt động như hiện tại nhưng cũng sẽ xem xét để quyết định về tỷ lệ vốn nắm giữ ở công ty con cho phù hợp vừa giữ vững truyền thống, vừa hoạt động có hiệu quả. Trường hợp cần thiết cũng cần nhắc khả năng bán hoặc chuyển nhượng vốn đang nắm giữ tại công ty con cho đơn vị khác.

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu cử, theo đó các ông, bà có tên dưới đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021:

1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị gồm (xếp theo vần ABC):

- Ông Nguyễn Anh Dũng
- Ông Trịnh Việt Dũng
- Ông Đặng Văn Giang
- Ông Văn Phụng Hà

- Ông Nguyễn Đình Thủy

2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát (xếp theo vần ABC)

- Bà Thân Thị Len
- Ông Bùi Công Phách
- Ông Nguyễn Duy Trung

VII. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

7.1. Nội dung xin ý kiến biểu quyết:

- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban kiểm soát.
- Nội dung 2: Thông qua kết quả SXKD và phương án phân chia lợi nhuận năm 2015;
- Nội dung 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016;
- Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015.
- Nội dung 5: Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật DN 2014.
- Nội dung 6: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016
- Nội dung 7: Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm năm 2016
- Nội dung 8: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

7.2. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung:

❖ Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và của Ban kiểm soát

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ Nội dung 2: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 với các số liệu sau:

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.274.039.250.248	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.450.000.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	24.450.823.781	
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	7.229.586.809	
6	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	18.233.225.287	

7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.639.229	
II PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015			
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.639.229	
2	Bổ sung quỹ ĐTPT (Lợi nhuận tạo ra từ thuế TNDN được miễn giảm)	189.352.443	
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại được phân phối	6.828.340.786	
4	Chia cổ tức 12%/ CP bằng tiền mặt	6.480.000.000	
5	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	348.340.786	

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 3: Thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức dự kiến năm 2016 như sau:**

- Tổng giá trị sản lượng : 1.334 tỷ đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập : 1.155 tỷ đồng
- Tổng thu vốn : 1.175 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ : 26 tỷ đồng
- Nộp ngân sách : 40 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 55 tỷ đồng
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị : 28 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty : 29,85 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 12%/năm

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015**

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

❖ **Nội dung 5: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:**

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

- ❖ **Nội dung 6: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp nhất với điều kiện thực tế của Công ty trong danh sách đơn vị kiểm toán đã được trình bày trước Đại hội.**

Đại hội biểu quyết

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

- ❖ **Nội dung 7: Thông qua Tờ trình về mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016 như sau:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (chuyên trách) : 8.000.000 đồng /tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : 3.000.000 đồng/tháng

Đại hội biểu quyết

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

- ❖ **Nội dung 8: Đại hội thông nhất phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2016**

Đại hội biểu quyết

Tán thành: 4.633.625 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội;

Không ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

VIII. CÁC NỘI DUNG PHÁT SINH NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH: Không có

IX. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này cùng với Dự thảo Nghị quyết Đại hội được lập ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 kết thúc chương trình nghị sự. Đại diện Tổ thư ký đã trình bày toàn văn Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để Đại hội biểu quyết thông qua.

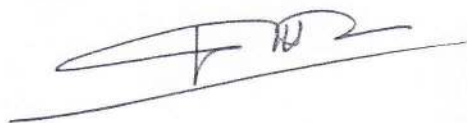
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã tán thành với tỷ lệ 100% thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội, không tán thành 0%.

Biên bản gồm 08 trang được lập thành 03 bản chính, gửi báo cáo UBCK Nhà nước 01 bản, gửi Sở GD&ĐT Hà Nội 01 bản để công bố thông tin, 01 bản lưu tại Văn phòng HĐQT công ty

Chủ tọa phiên họp và Trưởng ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

Chủ tọa phiên họp đã tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/03/2016.

TM.BAN THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CÔNG TY LICOGI18
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)



LƯU BÁ THÁI

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016 CÔNG TY LICOGI18
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỊCH ĐOÀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VĂN GIANG



Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Về: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Hôm nay ngày 24/03/2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 được tổ chức trọng thể tại Trung tâm hội nghị quốc gia, Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Được sự phân công của Đại hội, Tổ kiểm phiếu gồm các thành viên:

1. Ông Đào Đức Tài - Tổ trưởng
2. Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thành viên
3. Ông Phạm Minh Hiếu - Thành viên
4. Ông Đặng Anh Tuấn - Thành viên

Đã tiến hành tổng hợp, kiểm phiếu và công bố kết quả việc Đại hội thông qua các Báo cáo thường niên, tờ trình như sau

I. TÍNH HỢP LỆ CỦA PHIẾU BẦU

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 68 phiếu, đại diện cho 4.633.625 cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

II. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về đánh giá các lĩnh vực hoạt động của Công ty và Hội đồng quản trị năm 2015.

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát:

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua kết quả SXKD năm 2015 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2015



- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 :

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán:

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2016:

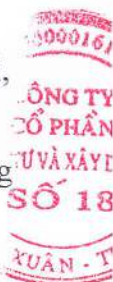
- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016:

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty trong năm tài chính 2016:

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.



- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua Tờ trình về các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014:

- Tỷ lệ cổ phần Tán thành: 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 4.633.625 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không tán thành: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội.
- Tỷ lệ cổ phần Không ý kiến: 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội, tương đương 0 cổ phần biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản được lập vào 10h30 cùng ngày và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 nhất trí thông qua.

TM. BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng ban



Đào Đức Tài





Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18;
Căn cứ Thông báo mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của HĐQT Công ty;

Chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 xin trình bày Quy chế làm việc để Đại hội thông qua như sau:

1. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch và Chủ tọa Đại hội:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua.
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Trình dự thảo và hướng dẫn cổ đông thảo luận và biểu quyết các nội dung của đại hội.
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình Đại hội.

2. Trách nhiệm của Thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung, diễn biến Đại hội
- Soạn thảo Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội để trình Đại hội thông qua.

3. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, báo cáo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.

4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Quyền của cổ đông:

- Được nhận Phiếu biểu quyết, tài liệu Đại hội.
- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc chương trình Đại hội.

4.2. Nghĩa vụ của cổ đông:

- Tuân thủ các quy định của Đại hội.
- Tích cực tham gia đóng góp vào sự thành công chung của Đại hội.
- Khi cần phát biểu phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung cần trao đổi, phù hợp với chương trình nghị sự đã được thông qua.

5. Biểu quyết tại Đại hội

5.1. Thể lệ biểu quyết:



- Mỗi cổ đông tham dự họp được phát: 01 Phiếu biểu quyết, trên phiếu có đầy đủ thông tin về cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết.
- Chủ toạ điều khiển cuộc họp đề cổ đông biểu quyết lần lượt một trong ba ý kiến:
 - o Tán thành
 - o Không tán thành
 - o Không có ý kiến
- Ban kiểm phiếu kiểm tra, theo dõi kết quả biểu quyết và báo cáo để Chủ toạ thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội.

5.2. Các nội dung cần biểu quyết:

- Quy chế làm việc của Đại hội.
- Danh sách Đoàn chủ tịch Đại hội, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu.
- Chương trình Đại hội.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Thông qua các Tờ trình.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

5.3. Kết quả biểu quyết

- Các nội dung biểu quyết sẽ được thông qua khi đạt tỷ lệ chấp thuận từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự Đại hội trở lên.
- 6. Bầu cử tại Đại hội:** Thực hiện theo Quy chế bầu cử sẽ được thông qua tại phần bầu cử theo chương trình đại hội.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua để việc tổ chức Đại hội được tiến hành thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

PHẦN I

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2015 CỦA CÔNG TY**

I. NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA KINH TẾ ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thuận lợi

Theo báo cáo kinh tế xã hội năm 2015 của Chính phủ, tình hình kinh tế xã hội năm 2015 của nước ta được đánh giá là khởi sắc, GDP tăng trưởng đã vượt chỉ tiêu đề ra (6,8% so với mức 6,2% chỉ tiêu ban đầu), việc điều hành các chính sách kinh tế của chính phủ được thực hiện linh hoạt, ứng phó kịp thời với những biến động của kinh tế thế giới đã giúp ổn định được kinh tế trong nước. Nhiều hiệp định thương mại, đầu tư song phương, đa phương được Việt Nam ký kết trong năm 2015 tạo ra một thị trường lớn cho các doanh nghiệp trong nước. Mức đầu tư của nhà nước cho những lĩnh vực trọng yếu như đầu tư phát triển hạ tầng, các dự án phục vụ an sinh xã hội tăng cao. Cùng với đó là việc áp dụng các chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư được các bộ ngành triển khai thực hiện tích cực và sự ổn định của kinh tế trong nước đã thu hút được một lượng vốn đầu tư không nhỏ của cả các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài trong năm 2015.

Tất cả những yếu tố có tính chất vĩ mô này đều tác động tích cực đến lĩnh vực xây dựng, ngành xây dựng đạt mức tăng 10,82% so với năm trước, đây là mức tăng cao nhất kể từ năm 2010. Trong đó có những yếu tố thuận lợi khác như: lãi suất ngân hàng điều chỉnh giảm đã giúp cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận được vốn vay, giá vật liệu xây dựng tiếp tục ổn định, kể cả những vật liệu nhập khẩu do sự điều hành về tỷ giá kịp thời nên không có những biến động lớn về giá cả, tạo điều kiện thuận lợi khi các công ty xây dựng tham gia đấu thầu hoặc thi công những công trình có giá trị lớn trong thời gian dài.

2. Khó khăn:

Những khó khăn có thể thấy được là việc ký kết các hiệp định đã tạo ra một thị trường toàn cầu, mở rộng và áp dụng cho nhiều lĩnh vực. Trong thời gian tới việc các nhà thầu chuyên nghiệp nước ngoài có nhiều cơ hội để thâm nhập vào thị trường Việt nam. Với nguồn lực tài chính mạnh mẽ, trình độ quản lý cao, áp dụng công nghệ tiên tiến các nhà thầu nước ngoài sẽ tạo sức ép không nhỏ lên các công ty xây dựng trong nước khi tham gia đấu

thầu trực tiếp. Hiện nay nhiều công ty xây dựng trong nước đã không thể thắng thầu mà chỉ có thể nhận thầu dưới hình thức là thầu phụ cho nhà thầu nước ngoài, và Công ty LICOGI18 cũng không là ngoại lệ.

Bên cạnh đó, có những khó khăn mang tính nội tại như: chưa tự nâng cao năng lực quản trị nhất là quản trị rủi ro, nền tài chính chưa đủ mạnh để có thể chủ động về nguồn vốn thi công, nguồn nhân lực chưa thực sự năng động,... là những hạn chế nhất định đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2015

Đánh giá đúng những yếu tố khó khăn, thuận lợi tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty mẹ và các đơn vị thành viên đã từng bước định hướng và điều hành hoạt động của Công ty để đạt được kết quả như kế hoạch đã đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2015 là cơ sở và động lực cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển năm 2016 cũng như kế hoạch phát triển 5 năm tới của Công ty.

1. Công tác xây lắp:

Xây lắp vẫn là hoạt động sản xuất kinh doanh chính, đóng góp 90% tổng giá trị sản lượng và doanh thu của Công ty. Trong đó khai thác và triển khai thi công trực tiếp được các công ty thành viên thực hiện, công ty mẹ thực hiện chức năng quản lý, điều hành chung đối với những hợp đồng xây lắp có giá trị lớn.

Điều thuận lợi là số các hợp đồng lớn được chuyển tiếp sang năm 2015 chiếm tới 85% kế hoạch năm nên các đơn vị đều chủ động được công việc, tiến độ thực hiện song song với công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm mới. Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong toàn hệ thống thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát nên các công trình đều thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Điều khó khăn là khối lượng công việc không đồng đều tại các đơn vị thành viên, có những đơn vị liên tiếp ký kết được những hợp đồng có giá trị lớn nhưng cũng có đơn vị vẫn thiếu việc làm. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty đã chỉ ra rằng đây là hệ quả của sự thiếu năng động của một bộ phận cán bộ quản lý trong việc tiếp thị, tìm kiếm việc làm cho đơn vị.

Một số hợp đồng thi công xây lắp được Công ty mẹ ký mới trong năm 2015 gồm:

- Tháng 6/2015 Công ty ký Hợp đồng thi công Gói thầu Trạm bơm nước làm mát thuộc Nhà máy nhiệt điện Thái Bình với Tập đoàn điện lực Việt Nam, giá trị hợp đồng 106 tỷ, thời gian thi công 15 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.3 thi công.
- Tháng 8/2015 Công ty ký Hợp đồng xây dựng Trụ sở Ủy ban dân tộc Quốc hội với BQLDA đầu tư xây dựng UBĐT quốc hội, giá trị hợp đồng 148,9 tỷ đồng, thời gian thi công 23 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.5 thi công.

- Tháng 6/2015 Công ty ký Hợp đồng xây dựng Cung văn hóa thiếu nhi Đà Nẵng với BQL xây dựng Tp.Đà Nẵng, giá trị hợp đồng 54,8 tỷ đồng, thời gian thi công 14 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.5 thi công.

Một số hợp đồng thi công xây lắp có giá trị lớn được các Công ty thành viên chủ động khai thác và ký mới trong năm 2015 gồm:

- Công ty LICOGI18.3: Ký hợp đồng thi công Kho than thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình, giá trị 26 tỷ đồng, thời gian thi công 5 tháng; Hợp đồng thi công nhà máy Shinnetsu có giá trị 24,3 tỷ đồng trong thời gian 7 tháng; Hợp đồng thi công nhà máy Inoac có giá trị 23,4 tỷ đồng thời gian thi công 5 tháng và một số hợp đồng khác.

- Công ty LICOGI18.5: Ký hợp đồng thi công Nhà ký túc xá của Công ty TNHH kỹ thuật Chonghong với giá trị hợp đồng 17,5 tỷ đồng, thời gian thi công 4 tháng; hợp đồng thi công Nhà máy Mani Thái nguyên giá trị 14,5 tỷ đồng.

- Công ty LICOGI18.1: Ký hợp đồng thi công Gói thầu số 2 thuộc dự án Trung tâm hành chính công Tp.Hà Long (giai đoạn 2) giá trị hợp đồng 16,6 tỷ thời gian thi công 7 tháng; Gói thầu HC12 thuộc dự án Nhà máy thủy điện Hua Chăng tại Lai Châu, giá trị hợp đồng 67 tỷ thời gian thi công 10 tháng; Gói thầu số 11 xây dựng lớp học trung tâm thuộc Trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam, giá trị hợp đồng 41,4 tỷ trong thời gian thi công 18 tháng và một số hợp đồng khác.

- Công ty LICOGI18.6: Ký hợp đồng thi công xây lắp đường dẫn phía Bắc cầu Hàn thuộc dự án xây dựng công trình cầu Hàn, tỉnh Hải Dương với BQL các dự án giao thông Hải Dương, giá trị hợp đồng là 65 tỷ, thời gian thi công 14 tháng.

Tình hình thực hiện các công trình được chuyển tiếp sang năm 2015 như: Nhà máy may Bắc Giang do Công ty LICOGI18.3, một số hợp đồng thi công cầu do Công ty LICOGI18.6 thực hiện, Công trình hoàn thiện Chung cư học viện quốc phòng do Công ty LICOGI18.5 thực hiện, nhà mát Thủy điện Lai châu, Cung quy hoạch hội chợ quảng ninh do Công ty LICOGI18.1 thực hiện,... tất cả đều triển khai theo tiến độ thi công và cấp vốn.

2. Công tác đầu tư dự án:

Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, chỉ đạt khoảng 30% so với kế hoạch. Cụ thể:

- Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Ái Quốc - TP Hải Dương là một trong những dự án do Công ty làm Chủ đầu tư. Trong đó từ cuối năm 2014 Công ty đã đầu tư xây dựng tòa CT1.1 trong tổng số 8 tòa nhà theo quy hoạch dự án. Hiện đã thi công xong và đưa vào kinh doanh, tuy nhiên cũng chưa thực sự có hiệu quả do thị trường BĐS tại Hải dương không sôi động, công tác tiếp thị chưa tốt, số căn hộ đã bán là 25 căn hộ/tổng số 82 căn hộ.

- Dự án Khu đô thị mới Bắc cầu hàn - Hải Dương: Trong năm 2015, dự án đã được thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận về chủ trương, UBND tỉnh Hải Dương đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000.

- Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai - Hà Nội tiếp tục là một năm bất động không triển khai thêm được công việc gì. Tổng công ty LICOGI vẫn chưa kết thúc phần giải phóng mặt bằng lô CT7 nên chưa bàn giao mặt bằng.

- Dự án Nhà máy sản xuất bê tông và kết cấu thép tại xã Minh Đức, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên với quy mô khoảng 4,5ha. Thực hiện chủ trương chuyển nhượng dự án, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ đất dự án cho 2 đơn vị thành viên là Công ty LICOGI18.3 và Công ty LICOGI18.5 để 2 đơn vị này thực hiện việc đầu tư tiếp theo.

- Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty có đưa vào xem xét, nghiên cứu dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Mường Khương công suất dự kiến 10MW tại tỉnh Lào cai cùng với một số đối tác. Tuy nhiên dự án mới đang ở giai đoạn nghiên cứu, khảo sát.

3. Đầu tư, chuyển nhượng vốn:

Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với tỷ lệ sở hữu 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Công ty vẫn hoạt động tốt, nguồn thu ổn định, cổ tức năm 2015 là 15%/cổ phần.

Tại các công ty thành viên: Công duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty. Tỷ lệ cổ tức dự kiến các công ty thành viên năm 2015 từ 12% ~ 15%, riêng Công ty LICOGI18.7 năm 2015 không có cổ tức.

Trong quá trình xem xét, đánh giá danh mục đầu tư, Hội đồng quản trị đã thống nhất cơ cấu lại một số loại cổ phiếu mà Công ty đang sở hữu, bao gồm cả chuyển nhượng và đầu tư thêm. Cụ thể:

- Đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.1 khi Công ty LICOGI 18.1 tăng vốn điều lệ từ 18,75 tỷ đồng lên thành 30 tỷ đồng. Cụ thể Công ty đã mua thêm đủ 573.750 cổ phần được quyền mua để duy trì tỷ lệ sở hữu sau khi Công ty LICOGI18.1 tăng vốn là 51% vốn điều lệ, tương đương 1.530.000 cổ phần.

- Đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.3 khi công ty LICOGI18.3 tăng vốn từ 12,5 tỷ đồng lên thành 25 tỷ đồng. Cụ thể: Công ty đã mua thêm 537.500 cổ phần/737.500 cổ phần được quyền mua. Tổng số cổ phần hiện công ty sở hữu là 1.275.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu là 51% vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.3.

- Chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty CP thủy điện Bắc Hà: Số cổ phần của Công ty CP thủy điện Bắc Hà mà Công ty sở hữu là được chuyển từ một phần công nợ sang. Trong 3 năm gần đây Công ty CP thủy điện Bắc Hà cũng chưa trả cổ tức cho các cổ đông, phần công nợ từ hoạt động xây lắp cũng chưa thanh toán được nhiều do đó Hội đồng quản trị quyết định chuyển nhượng số cổ phần này để thu hồi vốn. Trong năm 2015 Ban giám đốc đã tìm kiếm được đối tác nhận chuyển nhượng là Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh BĐS Mặt

trời mới nhận chuyển nhượng toàn bộ 4.148.100 cổ phần với giá chuyển nhượng là 12.000 đồng/cổ phần, tương đương số tiền là 49.777.200.000 đồng.

- Chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty HUTRANCO: HĐQT đã đánh giá cổ phần Công ty HUTRANCO mà công ty đang sở hữu là một số phiếu tốt tuy nhiên tỷ lệ CP mà công ty sở hữu quá ít, ảnh hưởng của Công ty lên cổ phiếu đó không nhiều. Do đó Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ 235.050 cổ phần với giá chuyển nhượng là 32.000 đồng/cổ phần, tương đương số tiền thu về là hơn 7.521.600.000 đồng.

4. Công tác sản xuất và kinh doanh VLXD

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD là một trong ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty. Sau một số năm hoạt động sản xuất cầm chừng để thay đổi mặt hàng sản xuất, đến nay một số công ty thành viên (ông ty LICOGI18.1, công ty LICOGI18.3 và công ty LICOGI18.6) đã tập trung vào lĩnh vực sản xuất bê tông thương phẩm để vừa phục vụ hoạt động của đơn vị, vừa bán ra thị trường bên ngoài. Giá trị của lĩnh vực sản xuất này đã đóng góp khoảng 20% tổng doanh thu của toàn Công ty.

5. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động

Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 775 người/tổng số 837 người trong toàn hệ thống công ty, giải quyết chế độ cho 14 người, tuyển dụng thêm 79 người trong đó có 57 kỹ sư, cử nhân, cao đẳng và 22 công nhân kỹ thuật tay nghề cao cho các công trường.

Tất cả cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty đều có thưởng Tết. Các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn vào những dịp Lễ Tết đều có trợ cấp từ chuyên môn, công đoàn. Lương bình quân đạt 5 triệu đồng/người/tháng.

Từ công ty mẹ đến các công ty thành viên đều tổ chức các hoạt động chăm lo đến sức khỏe của người lao động như tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bố trí sắp xếp cho người lao động đi nghỉ ngơi, tham quan dưỡng sức.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1. Đánh giá chung tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Các chỉ tiêu kế hoạch chính đều vượt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu tăng 27% so với kế hoạch, tổng giá trị thu vốn tăng 44% so với kế hoạch. Việc thi công đến đâu, xác nhận doanh thu đến đó cho thấy công tác làm hồ sơ thanh toán đã được các đơn vị làm quyết liệt hơn. Tuy nhiên có một thực tế là doanh thu cao, thu vốn tốt nhưng lợi nhuận không tăng. Nguyên nhân là do tình hình công nợ khó đòi (thậm chí khả năng mất vốn) còn lớn, chi phí tài chính cao nên đã làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.

Công nợ của một số công trình đã được nhắc đến nhiều như: Nhà máy Thủy điện Bắc Hà (71,8 tỷ chưa kể 19,1 tỷ tiền lãi chậm trả), Nhà máy đóng tàu Nam triều (41 tỷ), Nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (20,4 tỷ) Nguyên nhân không giải quyết được là do: Không quyết toán được với Chủ đầu tư hoặc thầu chính; do Chủ đầu tư không có nguồn trả nên cũng không quyết liệt trong việc quyết toán với Nhà thầu.

Chi phí dở dang toàn Công ty cũng lên đến 320,7 tỷ. Riêng nợ ngân hàng toàn hệ thống công ty là 306,4 tỷ, chi phí tài chính lên đến 26,6 tỷ, con số này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên như đã phân tích ở phần trên thì các công ty thành viên đều trả cổ tức ở mức từ 12 ~ 15%/cổ phần nên Công ty mẹ vẫn đảm bảo chi trả mức cổ tức kế hoạch là 12%/vốn điều lệ.

2. Kết quả thực hiện:

Tổng giá trị sản lượng đạt	: 1.145.970.000.000 đồng
Tổng doanh thu và thu nhập đạt	: 1.274.039.250.148 đồng
Tổng thu vốn hợp nhất	: 1.450.000.000.000 đồng
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	: 24.450.823.781 đồng
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	: 7.229.586.809 đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	: 18.233.225.287 đồng
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	: 7.017.693.229 đồng

PHẦN II

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

Trong năm 2015 không có thay đổi nào về nhân sự trong Hội đồng quản trị cũng như Ban giám đốc công ty, theo đó Hội đồng quản trị vẫn gồm 5 thành viên và Ban giám đốc là 3 thành viên.

Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên thông qua. Đại diện Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.

Các thành viên HĐQT đều thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cùng xây dựng các chủ trương, định hướng đúng đắn cho chiến lược phát triển của công ty. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, cùng đóng góp, đề xuất và phản biện hợp lý trong các cuộc họp do đó chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao.

Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:

- Quyết định mua cổ phần tăng vốn điều lệ của 2 công ty thành viên; Quyết định chuyển nhượng cổ phần Công ty Hutranco và Công ty CP thủy điện Bắc Hà.

- Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2015 của Công ty tại ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương

- Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 theo sự ủy quyền của ĐHCĐ.

Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 528 triệu đồng theo đúng mức thù lao hàng tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê chuẩn.

II. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2011-2016

2.1. Công tác quản trị, điều hành hệ thống.

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty: Không có thay đổi về nhân sự trong nhiệm kỳ vừa qua, trong đó Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và Ban giám đốc gồm 3 thành viên.

Số lượng các công ty thành viên trong nhiệm kỳ: Từ năm 2011-2012 Công ty có 7 đơn vị thành viên. Đến tháng 3/2013 Công ty thực hiện sáp nhập Công ty CP xây dựng An Bình vào Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6, theo đó Công ty LICOGI18.6 đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 30 tỷ để hoán đổi cổ phiếu, năm 2014 công ty LICOGI18.6 tiếp tục tăng vốn lên 50 tỷ đồng. Ngoài ra 2 công ty thành viên khác là LICOGI18.1 và LICOGI18.3 cũng đã thực hiện tăng vốn điều lệ. Đến hết năm 2015 Công ty có 6 đơn vị thành viên, tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ tại các đơn vị cụ thể như sau:

TT	Tên công ty thành viên	Vốn điều lệ (đồng)		Tỷ lệ sở hữu (%)	
		Đầu nhiệm kỳ (2011)	Cuối nhiệm kỳ (2015)	Đầu kỳ	Cuối kỳ
1	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	18.750.000.000	30.000.000.000	51	51
2	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	12.500.000.000	25.000.000.000	59	51
3	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	15.000.000.000	15.000.000.000	51	51
4	Công ty CP đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6	15.000.000.000	50.000.000.000	51	51
5	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	10.000.000.000	10.000.000.000	68,69	68,69
6	Công ty CP đầu tư và PT Sơn Long	5.000.000.000	5.000.000.000	60	60
7	Công ty CP xây dựng An Bình	10.000.000.000	0	75	0

2.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ.

Trong phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2011-2016 Hội đồng quản trị Công ty đã xác định rằng: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 với truyền thống xây dựng và phát

triển hội tụ đủ sức mạnh, kinh nghiệm và uy tín đón bắt thời cơ và vận hội mới sẽ trở thành công ty mẹ hoạt động trên lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, kinh doanh bất động sản và sản xuất vật liệu xây dựng.

Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã định hướng, chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty, trong đó xây lắp vẫn là giá trị cốt lõi của Công ty chiếm 90% trong tổng giá trị doanh thu và thu nhập. Kết quả từ hoạt động xây lắp tạo nên sự tăng trưởng ổn định của công ty, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đảm bảo lợi tức cho các cổ đông với tỷ lệ cổ tức bình quân 12,5%/năm

Chủ trương của Hội đồng quản trị công ty mẹ khi hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con là hỗ trợ về công việc và tài chính cho các công ty con trong giai đoạn đầu mới cổ phần hóa, các công ty con phải từng bước tự nâng cao năng lực cạnh tranh của mình để tìm kiếm việc làm, đầu tư và tích lũy. Thực hiện đúng chủ trương này các công ty thành viên đã hoàn toàn chủ động trong việc tìm kiếm và ký kết các hợp đồng xây lắp, công ty mẹ chỉ thực hiện chức năng quản lý đối với các dự án lớn cần năng lực của công ty mẹ, điển hình như:

- Công ty LICOGI18.1 trong nhiều năm qua đã hoàn toàn tự chủ về năng lực khi tham gia đấu thầu các hợp đồng xây lắp, đồng thời thành công trong công tác đầu tư bất động sản, trong giai đoạn tới LICOGI18.1 sẽ tiếp tục nghiên cứu để mở rộng đầu tư sang lĩnh vực đầu tư thủy điện.

- Các công ty như công ty LICOGI18.3, LICOGI18.5 vẫn tập trung vào xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và khai thác thành công được nhiều dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

- Công ty LICOGI18.6 lại hướng phát triển chuyên biệt khi chuyên sâu vào lĩnh vực xây dựng cầu, đường, một trong những lĩnh vực đang được đầu tư khá nhiều gồm cả vốn ngân sách và vốn từ nguồn xã hội hóa. Đồng thời công ty LICOGI18.6 tham gia cùng với công ty mẹ đầu tư vào dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn tại Hải Dương.

Về cơ bản các chỉ tiêu chính đều đạt được sự tăng trưởng đáng kể như: chỉ tiêu tổng doanh thu và thu nhập đều tăng trung bình 10%/năm, thu vốn tăng trung bình 15%/năm. Về chỉ tiêu lợi nhuận nếu chỉ đánh giá qua tỷ lệ thì thấy rằng tỷ lệ cổ tức giảm so với đầu nhiệm kỳ, tuy nhiên phải đánh giá chỉ tiêu này thông qua việc xem xét tỷ lệ lạm phát, mức tăng trưởng GDP hàng năm, lãi suất tiết kiệm và điều kiện đặc thù của ngành xây dựng trong 5 năm qua để thấy rằng với tỷ lệ cổ tức 12%/năm đã là điều đáng ghi nhận.

Một trong những mục tiêu đề ra là tăng tỷ trọng đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản trong cơ cấu ngành nghề và doanh thu từ 20% trở lên chưa đạt được do thị trường bất động sản trong 5 năm qua có nhiều biến động bất ổn, lượng nhà ở cung cấp ra thị trường dư thừa, lãi suất cho vay cao dẫn đến thị trường trầm lắng. Do đó các dự án đầu tư bất động sản mà Công ty theo đuổi hoặc phải tạm dừng, hoặc có đầu tư nhưng kinh doanh không hiệu quả. Hội đồng quản trị Công ty hi vọng với những chính sách vĩ mô tạo điều kiện thuận lợi cho lĩnh vực đầu tư bất động sản của Chính phủ trong thời gian tới Công ty sẽ triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư mà công ty đang quan tâm.

PHẦN III
KẾ HOẠCH NĂM 2016

I. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị tiếp tục xác định hướng phát triển của Công ty gồm: Xây lắp, đầu tư và sản xuất vật liệu xây dựng. Trong đó công tác xây lắp tiếp tục là lĩnh vực hoạt động chính do các đơn vị thành viên thực hiện, đồng thời với việc nâng cao năng lực máy móc, thiết bị để tăng cường công tác sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty tập trung vào công tác đầu tư, trước mắt năm 2016 cần cơ cấu lại danh mục dự án đầu tư, đối với các dự án không hiệu quả hoặc chưa thể triển khai được Công ty sẽ tìm đối tác có năng lực để chuyển nhượng, thu hồi vốn để tập trung cho những dự án khả thi hơn.

Về hoạt động của HĐQT: Đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ để đánh giá kết quả hoạt động SXKD của công ty, xem xét việc thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ, quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đối với các cuộc họp bất thường: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý kiến phê duyệt bằng văn bản để thông qua các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Tăng cường công tác giám sát, báo cáo định kỳ đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

Theo dõi sát tình hình kinh tế, các chính sách của Nhà nước để có những quyết sách kịp thời về những lĩnh vực hoạt động của Công ty.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2016:

Trên cơ sở khối lượng các hợp đồng xây lắp được chuyển tiếp sang năm 2016, giá trị hợp đồng phải tìm kiếm thêm và kế hoạch đầu tư XDCB và nâng cao năng lực thiết bị các công ty thành viên đã lập, Hội đồng quản trị nhất trí thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với những chỉ tiêu chính sau đây:

• Tổng giá trị sản lượng	: 1.334 tỷ đồng
• Tổng doanh thu và thu nhập	: 1.155 tỷ đồng
• Tổng thu vốn	: 1.175 tỷ đồng
• Khấu hao TSCĐ	: 26 tỷ đồng
• Nộp ngân sách	: 40 tỷ đồng
• Đầu tư xây dựng cơ bản	: 55 tỷ đồng
• Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị	: 28 tỷ đồng
• Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	: 29,85 tỷ đồng
• Tỷ lệ cổ tức dự kiến	: 12%/năm

III. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

Tổ chức thi công tốt tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công. Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ



để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công. Tiếp tục tập trung quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tăng cường thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng từ lâu như Nhà máy đóng tài Nam triệu, nhà máy đóng tàu Hải dương, nhà máy điện Cao Ngạn.

Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu để đạt được kết quả tốt nhất đối với các công trình phải đấu thầu.

Tập trung cân đối và điều phối công việc giữa các công ty thành viên nhằm hỗ trợ các đơn vị đang khó khăn đảm bảo việc làm, ổn định cuộc sống người lao động.

Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.

Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn - Hải Dương, ký được hợp đồng BT đường nối cầu Hàn ra quốc lộ 138.

Tiếp tục đầu tư tài chính vào công ty LICOGI18.5 khi đơn vị này tăng vốn điều lệ để đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con.



Hà Nội, Ngày 24 tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.
- Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và công tác kiểm soát nội bộ của ban kiểm soát.

Ban kiểm soát công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2015 trên các khía cạnh chủ yếu như sau:

I/ Hoạt động của ban kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty gồm 3 thành viên có 1 thành viên chuyên trách, 2 thành viên kiêm nhiệm. Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định tại điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, trong năm 2015 ban kiểm soát đã tiến hành những nội dung công việc sau:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của công ty đối với Hội đồng quản trị, ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2015 và các quy chế quản lý nội bộ của công ty.
- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh; tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ công ty.

II/ Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc công ty:

- Ban kiểm soát đã phối hợp thường xuyên với HĐQT, ban giám đốc và các phòng ban trong công tác kiểm tra, giám sát công tác sản xuất kinh doanh nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện Quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao.

- Hội đồng quản trị, ban giám đốc và các phòng ban công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát định kỳ và thường xuyên các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, cung cấp đầy đủ kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh khi ban kiểm soát yêu cầu.

- Trong năm Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp giao ban quý, năm do Hội đồng quản trị triệu tập.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban giám đốc công ty.

- Trong năm, HĐQT duy trì đầy đủ các phiên họp định kỳ; những vấn đề cần thiết phải thảo luận, biểu quyết trong cuộc họp đều được ghi thành biên bản và lưu trữ đầy đủ theo đúng quy định tại Công ty; các vấn đề được HĐQT thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng nghị quyết.

- Các nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời để thông qua các vấn đề lớn như: Kế hoạch SXKD năm 2015; kế hoạch vay vốn ngân hàng; Mua cổ phần tăng vốn điều lệ của công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1, công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3; chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần cáp treo chùa Hương, Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà; chuyển nhượng phần vốn góp của công ty TNHH một thành viên thương mại và xây dựng 18; thống nhất một số chủ trương về công tác đầu tư nhà máy thủy điện Mường Khương - Lào Cai.

Trong năm 2015, HĐQT đã ban hành Các nghị quyết, quyết định cụ thể như sau để phục vụ và điều hành sản xuất kinh doanh.

Số văn bản	Ngày quyết định	Nội dung
Nghị quyết Số 02/NQ- HĐQT	Ngày 26/1/2015	- Đánh giá về hoạt động của Công ty và Báo cáo tài chính của công ty năm 2014; - Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2015; - Phê duyệt công tác đại hội đồng cổ đông năm 2015;
Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	Ngày 27/3/2015	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
Nghị quyết số	Ngày 15/4/2015	- Mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty cổ

07/NQ-HĐQT		phần đầu tư và xây dựng số 18.1;
Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT	Ngày 15/5/2015	- Thông qua kế hoạch SXKD quý I và kế hoạch SXKD quý II năm 2015; - Chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần cáp treo chùa hương; dự án nhà máy sản xuất bê tông và thiết bị công nghiệp của Công ty TNHH một thành viên TM và XD 18; - Thanh lý tài sản cố định bán cho công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6;
Quyết định số 16/QĐ-HĐQT	Ngày 06/7/2015	- Phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT	Ngày 16/7/2015	- Chuyển nhượng phần vốn góp của công ty TNHH một thành viên TM và XD 18 cho công ty cổ phần ĐT và XD số 18.3;
Nghị quyết số 21/NQ-HĐQT	Ngày 27/7/2015	- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2015; - Triển khai kế hoạch SXKD quý III/2015 - Sửa chữa trụ sở công ty; - thống nhất một số chủ trương về công tác đầu tư nhà máy thủy điện Mường Khương – Lào Cai;
Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT	Ngày 26/10/2015	- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng năm 2015; - Triển khai kế hoạch SXKD quý VI/2015; - Công tác quản trị và công tác đầu tư;
Quyết định số 26/QĐ-HĐQT	Ngày 31/12/2015	- Mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3;

- Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động điều hành của HĐQT tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế quản lý của công ty;

- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các quyết định, nghị quyết của HĐQT được Ban giám đốc tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, phù hợp và có những ứng xử linh hoạt nhằm đạt được hiệu quả tốt nhất;

IV. Kết quả SXKD và tình hình tài chính năm 2015

1. Đánh giá chung.

- Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại thông tư số 200//2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của bộ tài chính;

- Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2015.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán, báo cáo tài chính được lập, ghi chép kịp thời, đầy đủ, phân loại và lưu trữ theo đúng quy định.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
I	Doanh thu và thu nhập (1+2+3)	434.686.679.587
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	406.015.619.398
2	Doanh thu hoạt động tài chính	23.629.619.602
	- Lãi đầu tư vào công ty con (Cty 18.1,18.3,18.5,18.6).	6.697.000.000
	- Lãi đầu tư vào cấp treo chùa Hương, Cty BOT QL2.	543.127.400
	- Lãi công ty cổ phần BOT quốc lộ 2 tạm trả 10% năm 2015	910.000.000
	- Lãi nhượng cổ phần công ty Bắc Hà, và cấp treo chùa Hương	13.227.277.190
	- Lãi tiền gửi ngân hàng và chênh lệch tỷ giá	20.159.150
	- Lãi cho các đơn vị vay vốn	2.232.055.862
	Thu nhập khác	5.041.440.587
3	- Tiền nhượng bán TSCĐ	1.455.498.739
	- Hoàn nhập chi phí dự phòng	2.533.588.928
	- Thu tiền khối lượng đã sử lý nợ	331.008.000
	- Tiền đền bù GPMB bia liệt sỹ nghĩa trang Uông Bí	513.227.828
	- Phạt hợp đồng và sử lý công nợ nhỏ lẻ	208.117.092
II	Chi phí (1+2+3+4)	427.457.092.778
1	Giá vốn hàng hóa, dịch vụ	403.241.280.408
2	Chi phí tài chính	17.609.171.440
	- Chi phí Lãi vay	15.234.432.613
	+ Lãi vay ngân hàng	14.154.860.068
	+ Lãi vay các đơn vị nội bộ	925.052.328
	+ Lãi huy động vốn của CNVC	154.520.217
	- Chí phí lãi chậm trả tiền KL công trình Nậm Mực	498.014.905
	- Lãi vay mượn tài sản + phí thế chấp ngân hàng	374.317.013

3	- Chi phí hoa hồng môi giới chuyển nhượng cổ phần Bắc Hà	1.502.406.909
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.963.954.814
	- Chi phí nhân viên quản lý	4.411.223.243
	- Chi phí vật liệu, công cụ quản lý	476.766.017
	- Chi phí khấu hao TSCĐ	600.093.916
	- Thuế và lệ phí	240.142.832
	- Trích dự phòng tiền lương năm 2014	(654.363.000)
	- Chi phí dịch vụ thuê ngoài	294.999.807
4	- Chi phí khác	595.091.999
	Chi phí khác	642.686.116
	- Giá trị còn lại của TSCĐ nhượng bán	152.439.422
	- Phạt giờ làm việc CT NM điện Mông Dương	6.100.000
	- Điều chỉnh thuế phải nộp theo biên bản thanh tra thuế	284.364.197
	- Thuế GTGT còn được khấu trừ	2.427.915
	- Tiền phạt nộp chậm BHXH năm 2015	1.854.582
	- Chi phí thu hồi công nợ	130.000.000
III	- Chi phí di chuyển các hộ gia đình nhà thí nghiệm cũ Uông Bí	65.500.000
IV	Lợi nhuận trước thuế (I-II)	7.229.586.809
V	Chi phí thuế TNDN hiện hành	133.904.102
VI	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	77.989.478
	Lợi nhuận sau thuế TNDN (III-IV-V)	7.017.693.229

3. So sánh một số chỉ tiêu tài chính phản ánh hiệu quả:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Tỷ suất LNST/ tổng tài sản	%	0,82	0,94
2	Tỷ suất LNST / doanh thu bán hàng và dịch vụ	%	0,97	1,73
3	Tỷ suất LNST / vốn chủ sở hữu	%	5,83	5,88
4	Lãi cơ bản / Cổ phiếu	đ	1.287	1.300

4. Tình hình tài chính và tổng quát tình hình tài sản đến 31/12/2015

Đơn vị tính : đồng

A – Tài sản			B–Nguồn vốn hình thành giá trị tài sản		
TT	Các chỉ tiêu	Số tiền	TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	645.781.077.175	I	VỐN CHỦ SỞ HỮU	119.238.488.953
1	Vốn bằng tiền	7.736.072.510	1	Vốn điều lệ	54.000.000.000
	Tiền mặt	762.689.309	2	Thặng dư vốn cổ phần	35.286.008.182
	Tiền gửi ngân hàng	6.973.383.201	3	Quỹ đầu tư phát triển	23.124.139.985
2	Các khoản phải thu	575.264.017.085	4	Lợi nhuận chưa phân phối	6.828.340.786
	Phải thu khách hàng	435.873.526.190		- Lợi nhuận kỹ trước C/sang	(189.352.443)
	Trả trước cho người bán	58.868.412.891		- Lợi nhuận sau thuế năm 2015	7.017.693.229
	Phải thu ngắn hạn khác	87.666.682.362			
	+ Phải thu các đơn vị nội bộ	14.941.575.426	II	NỢ PHẢI TRẢ	626.811.412.790
	+ Các khoản phải thu khác	70.941.425.867	1	Vay và nợ ngắn hạn	167.322.140.979
	+ Tạm ứng	1.783.681.069		+ NHDT&PT Bắc Hải Dương	165.000.000.000
	Dự phòng phải thu khó đòi	(7.144.604.358)		+ Các đối tượng khác (Cá nhân)	2.322.140.979
3	Hàng tồn kho	50.991.857.732	2	Phải trả người bán	379.041.034.564
	Chi phí SXKD	49.115.394.618	3	Người mua trả trước	36.292.931.099
	+ Chi phí xây lắp DD	22.725.921.709	4	Thuế và các khoản phải nộp NN	19.187.028
	+ Chi phí Đầu tư DD	26.389.472.909	5	Phải trả người lao động	1.656.623.808
	Nguyên liệu tồn kho	857.662.725	6	Chi phí phải trả (Trích lãi vay NH)	379.129.910
	Hàng gửi đi bán	1.018.800.389	7	Doanh thu nhận trước	936.069.403
4	Tài sản ngắn hạn khác	11.789.129.848	8	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	3.760.073.448
	Thuế GTGT được khấu trừ	10.847.280.058		+ Kinh phí công đoàn	231.048.315
	Thuế thu nhập DN	941.849.790		+ BHXH, BHYT, BHTN	227.400.551
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	100.268.824.568		+ Phải trả khác	3.301.624.582
1	Tài sản cố định	1.943.931.311	9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.765.661.996
	G/Trị còn lại của TSCĐ hữu hình	1.943.931.311		+ Quỹ khen thưởng	1.582.805.848
	+ Nhà cửa vật kiến trúc	1.647.129.708		+ Quỹ phúc lợi	2.100.679.935
	+ Máy móc thiết bị	58.895.176		+ Quỹ ban điều hành	2.082.176.213
	+ Phương tiện vận tải, thiết bị	237.906.427			
2	Tài sản dở dang dài hạn	771.950.518	10	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	8.000.000.000
	+ Dự án S/c trụ sở Công ty	6.375.973		+ Ngân hàng BIDV Bắc HD	8.000.000.000
	+ Dự án nhà E-Thanh Xuân	20.020.000	11	Dự phòng phải trả dài hạn	23.638.560.555
	+ Dự án Sơn đồng	745.554.545		+ BH nhà máy điện C/Ngạn	20.456.237.324
3	Các khoản ĐT tài chính dài hạn	92.333.675.000		+BHNM đồng TH/Dương	562.561.136

A – Tài sản			B–Nguồn vốn hình thành giá trị tài sản		
TT	Các chỉ tiêu	Số tiền	TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
	Đầu tư vào các Cty con	83.233.675.000		+BHNM thủy điện Nậm Mức	595.713.276
	+ Cty CPĐT&XD số 18.1	15.300.000.000		+BH NM thủy điện Bắc Hà	2.024.048.819
	+ Cty CPĐT&XD số 18.3	12.750.000.000			
	+ Cty CPĐT&XD số 18.5	7.650.000.000			
	+ Cty CPĐT&XD số 18.6	25.500.000.000			
	+ Công ty CPĐT&XD số 18.7	6.869.000.000			
	+ Công ty CPĐT&PT Sơn Long	15.164.675.000			
	Đầu tư dài hạn khác	9.100.000.000			
	+ Công ty CP Quốc lộ 2 BOT	9.100.000.000			
4	Tài sản dài hạn khác	5.219.267.739			
	Chi phí trả trước dài hạn (CCDC)	105.208.409			
	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	5.114.059.330			
A	Tổng tài sản	746.049.901.743	B	Tổng nguồn vốn	746.049.901.743

*** ĐÁNH GIÁ CƠ BẢN TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN :**

1. Các chứng từ gốc và hệ thống sổ sách kế toán đã phản ánh tình hình tài sản của công ty đến ngày 31/12/ 2015 = 746.049.901.743, đồng là có căn cứ minh bạch và rõ ràng cả về giá trị và số lượng.

2. Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, phù hợp với các chuẩn mực kế toán. Hiệu quả SX kinh doanh trước thuế: 7.229.586.809, đồng đã được Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam kiểm toán và xác nhận. Lợi nhuận trước và sau thuế cao hơn năm 2014, Đảm bảo được Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 dự kiến chia cổ tức 12% cho các cổ đông.

3. Trong năm 2015 Công ty đã hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình với số tiền là: 2.533.588.928, đồng; Số dư Trích lập dự phòng cho những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động hoạt động SXKD đến ngày 31/12/2015 số tiền = 30.783.161.913.

4. Trong năm Công ty đã đầu tư mua Cổ phần tăng vốn điều lệ của công ty LICOGI 18.1 là: 5.737.500.000đồng, Công ty LICOGI 18.3 là: 5.375.000.000, đồng; chuyển nhượng vốn của công ty TNHH một thành viên TM và XD 18 cho công ty LICOGI 18.3 là: 20 tỷ đồng. Chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần vận tải và du lịch hương sơn 235.050CP = 2.350.522.810 đồng với giá chuyển nhượng : 32.000 đ/CP tổng giá trị chuyển nhượng là: 7.521.600.000 đồng, Chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà: 4.148.100 CP = 41.721.000.000 đồng với giá chuyển nhượng : 12.000đ/CP tổng giá trị

chuyển nhượng là: 49.777.200.000 đồng; Số dư nợ vay năm 2015 là : 167,3 tỷ đồng giảm 35,4 tỷ, so với số dư nợ vay năm 2014.

5. Việc tham gia góp vốn vào các công ty phần lớn có hiệu quả cổ tức trả từ 12% đến 16% trong đó LICOGI 18.1 cổ tức trả 16%, LICOGI 18.6 cổ tức trả 15%, Công ty LICOGI 18.7 lợi nhuận thấp nên không chia cổ tức. Tuy nhiên một số dự án Công ty đầu tư còn đang dở dang qua nhiều năm chưa phát huy hiệu quả như: Dự án Đầu tư vào Công ty CP đầu tư & phát triển sơn long : 34.012.617.264, đồng; Dự án thịnh liệt: 26.920.702.335, đồng. .. Riêng dự án xây dựng nhà ở thu nhập thấp tại Nam Sách – Hải Dương chi phí đầu tư : 21.499.309.629, đồng đã hoàn thành một đơn nguyên, nhưng hiện nay tiêu thụ chậm ; Nợ đọng phải thu khách hàng và khối lượng dở dang chưa quyết toán được tương đối lớn như: Công ty CP SXVL XD Kim sơn: 5.640.900.732 đồng, Công ty CP thiết bị công nghiệp Maksteel : 19.007.024.457, Công ty TNHH XD du lịch Mạnh Đạt: 25.158627.150 đồng, công trình nhà máy điện Cao Ngạn : 20.456.237.324 đồng.

VI/ NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI HĐQT VÀ BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

1. Đề nghị với HĐQT và Ban giám đốc Công ty tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, phân loại và làm rõ hồ sơ các khoản đầu tư, cho vay để có biện pháp thu hồi vốn và dự phòng rủi ro tiềm ẩn.

2. Đi đôi với công tác hoạt động đầu tư Đề nghị HĐQT và ban giám đốc công ty xem xét tập trung mọi nguồn lực trong toàn hệ thống LICOGI18 để đẩy mạnh công tác tiếp thị, duy trì và phát triển hoạt động xây lắp vốn là mảng kinh doanh có lợi thế của công ty.

3. Đề nghị công ty tăng cường công tác tiếp thị, có cơ chế khuyến khích để bán căn hộ chung cư thu nhập thấp tại dự án Nam Sách – Hải Dương.

Ban kiểm soát chúng tôi xin được tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông và giải trình những yêu cầu mà cổ đông chưa rõ trong phạm vi trách nhiệm của mình.

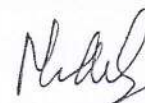
Xin trân trọng cảm ơn !/.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT
- Các thành viên BKS
- Lưu thư ký HĐQT
- Các cổ đông

ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Công Phách

Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

QUY CHẾ

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18 NHIỆM KỲ 2016-2021

❖ Các căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục ứng cử hoặc đề cử đại diện vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 nhiệm kỳ 2016-2021;
- Căn cứ danh sách ứng viên được đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

Tôi xin trình bày Quy chế bầu cử như sau:

1. Số lượng thành viên, thời gian nhiệm kỳ

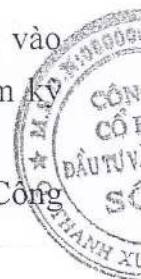
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát : 03 thành viên
- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 05 năm (2016-2021)

2. Nguyên tắc bầu

- Bầu đúng luật, đúng điều lệ, bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu được tính trên tổng số cổ phần có quyền bầu cử của cổ đông tham dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, mỗi cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số của cổ đông. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

3. Phương thức bầu

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương pháp bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.



- Khi bầu, cổ đông có thể dồn phiếu biểu quyết của mình cho không quá 05 người đối với Hội đồng quản trị, không quá 03 người đối với Ban kiểm soát. Các phiếu bầu mà cổ đông dồn phiếu cho nhiều hơn số người nêu trên sẽ được coi là không hợp lệ.
- Khi bầu, tổng số phiếu bầu cổ đông dùng để bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đã ghi trong phiếu bầu. Phiếu bầu có tổng số phiếu đã bầu lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đã ghi trong phiếu đó sẽ được coi là phiếu không hợp lệ.
- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào ô “Số phiếu bầu”
- Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào ô “Số phiếu bầu”

4. Phiếu bầu hợp lệ: Phiếu bầu hợp lệ là phiếu có đủ điều kiện sau:

- Là Phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu
- Phiếu có số lượng người được bầu bằng hoặc ít hơn số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Phiếu bầu có tổng số phiếu đã bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông đã ghi trong phiếu đó;
- Phiếu có đầy đủ chữ ký, họ tên của cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông.

5. Nguyên tắc xác định người trúng cử

- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ. Thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát phải có từ trên 50% tổng số phiếu bầu hợp lệ của các cổ đông tham dự họp
- Ứng viên trúng cử được chọn theo số phiếu được bầu từ cao đến thấp cho đến khi đủ 05 thành viên đối với Hội đồng quản trị và 03 thành viên đối với Ban kiểm soát
- Trong trường hợp có nhiều người cùng đạt số phiếu cuối cùng bằng nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu hoặc đại diện ngang nhau thì Chủ tọa Đại hội quyết định tổ chức bầu lần 2 riêng đối với những người đó. Trong trường hợp như vậy số người được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát là số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát còn thiếu và số phiếu bầu của mỗi cổ đông là số cổ phần phổ thông của cổ đông đó nhân với số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát còn thiếu.
- Nếu sau khi bầu cử lần 2 mà vẫn chưa đủ thì việc có bầu tiếp nữa hay không sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

6. Ban kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu Ban kiểm phiếu với số lượng là 05 người theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu phải là người trung thực và là cổ đông của công ty nhưng không được là người có tên trong danh sách ứng cử/đề cử thành viên HĐQT hoặc BKS.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thu phiếu bầu, kiểm phiếu, báo cáo kết quả kiểm phiếu cho Đại hội và bàn giao tất cả các phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu cho Chủ toạ Đại hội để lưu giữ tại trụ sở công ty.
- Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu và cùng Chủ tịch Đoàn có trách nhiệm giải quyết những thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có) về kết quả kiểm phiếu.

7. Bỏ phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả.

- Các cổ đông bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi các cổ đông cuối cùng đã bỏ phiếu vào hòm phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước đại hội.
- Kết quả bầu cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội.

8. Hiệu lực của quy chế

Quy chế này sẽ có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

1. Phiếu bầu: Mỗi phiếu bầu của cổ đông sẽ có những thông tin sau:

- Mã cổ đông, tên cổ đông,
- Tổng số cổ phần (sở hữu hoặc đại diện sở hữu), tổng số phiếu bầu của cổ đông.
- Có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào HĐQT (đối với phiếu bầu HĐQT) hoặc BKS (đối với phiếu bầu BKS),

2. Bầu cử:

- Cổ đông ghi số phiếu bầu của mình vào ô ứng viên mà mình tín nhiệm, ký tên và bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Khi bầu, tổng số phiếu bầu cổ đông dùng để bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đã ghi trong phiếu bầu và số người được bầu không vượt quá số thành viên HĐQT và BKS mà Đại hội đã thông qua.
- Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Ví dụ về nguyên tắc bầu đôn phiếu:

Giả sử ĐHCĐ biểu quyết: Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ này là: 5 người.

Cổ đông A nắm giữ: 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó: Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT của cổ đông A là: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu.

Cổ đông A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Đôn hết 5.000 phiếu bầu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT. *Hoặc:*
2. Chia đều 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu của cổ đông A). *Hoặc:*
3. Đôn 5.000 phiếu bầu của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 5.000 phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên.

Cổ đông A có thể đôn 5.000 phiếu biểu quyết của mình cho 5 ứng cử viên hoặc ít hơn 5 ứng cử viên theo những tỷ lệ phiếu biểu quyết khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên đó không vượt quá 5.000 phiếu biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông A vượt quá con số 5.000 phiếu biểu quyết.
- Phiếu có số lượng người được bầu nhiều hơn số thành viên được bầu của HĐQT.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Giới thiệu nhân sự để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty
nhiệm kỳ 2016-2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18;

Căn cứ hướng dẫn về điều kiện, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử đại diện vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Sau khi công bố công khai điều kiện, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử đại diện vào HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2016-2021. Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử đại diện của cổ đông lớn, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty.

Qua xem xét, đánh giá và đối chiếu hồ sơ của ứng viên với điều kiện và tiêu chuẩn đề ra, Hội đồng quản trị đã lập danh sách ứng viên và xin giới thiệu với Đại hội để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau nhiệm kỳ 2016-2021 như sau (*Tên ứng viên xếp theo vần ABC*)

I. NHÂN SỰ ĐỀ CỬ VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Ông Nguyễn Anh Dũng:

- Ngày tháng năm sinh: 18/01/1979
- Địa chỉ: Phòng 808, chung cư Phú Gia Residence, số 3, Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế - Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ hiện tại: Phó Kế toán trưởng Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng, Ủy viên HĐQT Công ty LICOGI18 nhiệm kỳ 2011-2016.

2. Ông Trịnh Việt Dũng:

- Ngày tháng năm sinh: 15/02/1958
- Địa chỉ: Số 9, Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ.
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc

3. Ông Đặng Văn Giang:

- Ngày tháng năm sinh: 14/09/1959
- Địa chỉ: Số 18, TT Đại học kiến trúc, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Kỹ sư xây dựng
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT-Tổng giám đốc Công ty CP đầu tư và XD số 18.



4. Ông Văn Phụng Hà

- Ngày tháng năm sinh: 10/07/1957
- Địa chỉ: Phòng 704, KĐT mới Nghĩa đô, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.
- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Phú Thành - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty LICOGI18 nhiệm kỳ 2011-2016.

5. Ông Nguyễn Đình Thủy:

- Ngày tháng năm sinh: 25/07/1961
- Địa chỉ: Số 12, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1, Thành viên HĐQT Công ty LICOGI18 nhiệm kỳ 2011-2016.

II. NHÂN SỰ ĐỀ CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT:

1. Ông Bùi Công Phách:

- Ngày, tháng, năm sinh: 13/5/1958
- Nơi ở hiện tại: Công ty LICOGI18.3, thị trấn Bàn, Mỹ Hào, Hưng Yên.
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Chức vụ hiện nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3, Trưởng ban kiểm soát Công ty LICOGI18 nhiệm kỳ 2011-2016.

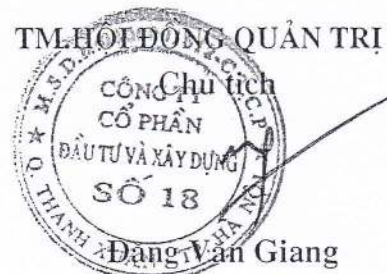
2. Bà Thân Thị Len

- Ngày, tháng, năm sinh: 20/07/1956
- Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Chức vụ hiện tại: Thành viên chuyên trách BKS Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 nhiệm kỳ 2011-2016.

3. Ông Nguyễn Duy Trung

- Ngày tháng năm sinh: 02/03/1978
- Địa chỉ: Số 36, ngõ 69, đường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khai thác mỏ
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội.

Kính trình Đại hội thông qua danh sách nhân sự để thực hiện việc bầu cử tiếp theo.





TRÍCH NGANG

SÁCH ÚNG CỬ VIÊN ĐỀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tên ứng viên được xếp theo vần ABC)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ chuyên môn	Quốc quán	Chỗ ở hiện tại	Nơi công tác hiện tại	Chức vụ hiện tại
1	NGUYỄN ANH DŨNG	18-01-1979	012900000 Cấp ngày 13/10/2006 tại Hà Nội	Thạc sỹ kinh tế - Cử nhân tài chính kế toán	Xã Thanh An - huyện Thanh Chương - Nghệ An	Phòng 808, chung cư Phú Gia Residence, số 3 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội	Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng LICOGI	Phó kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI
2	TRINH VIỆT DŨNG	15-02-1958	012275667 Cấp ngày 26/06/2013 tại Hà Nội	Tiến sỹ - Kỹ thuật	Hoàn Kiếm - Hà Nội	Số 9, Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Công ty CP phát triển hạ tầng Vinh Phúc	Chủ tịch HĐQT Công ty
3	ĐẶNG VĂN GIANG	14-09-1959	012845491 Cấp ngày 20/03/2006 tại Hà Nội	Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ QTKD	Thành công - Khoái châu - Hưng Yên	Số nhà 18, Tập thể ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty
4	VĂN PHỤNG HÀ	10-07-1957	013494170 Cấp ngày 22/12/2011 Tại Hà nội	Kỹ sư hệ thống điện	An Lão - Bình Định	P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Công ty CP phát triển hạ tầng Phú Thành	Tổng giám đốc
5	NGUYỄN ĐÌNH THỦY	25-07-1961	012532257 cấp ngày 27/03/2014 tại Hà Nội.	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Hiệp Hoà - Bắc Giang	Số nhà 12, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	Giám đốc Công ty



TRÍCH NGANG

LIÊN TÍNH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN ĐỀ BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 - 2021

(Tên ứng viên được xếp theo vần ABC)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Trình độ chuyên môn	Quê quán	Chỗ ở hiện tại	Nơi công tác hiện tại	Chức vụ hiện tại
1	THÂN THỊ LEN	20-07-1956	142575768 Cấp ngày 14/3/2009 Tại Hải Dương	Trung cấp kế toán	Quyết Thắng – Thanh Hà – Hải Dương	P.601, số 28/120, đường Kim Giang, phường Đại kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18	Ủy viên chuyên trách Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2011-2016
2	BÙI CÔNG PHÁCH	13-05-1958	150120741 Cấp ngày 18/10/2010 Tại Thái Bình	Trung cấp kế toán	Thái Sơn - Thái Thụy - Thái Bình	Khu tập thể cán bộ Công ty CP đầu tư và XD số 18.3 - Thị trấn Bản Yên Nhân - Mỹ Hào - Hưng Yên	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	Phó giám đốc
3	NGUYỄN DUY TRUNG	02-03-1978	001078000990 cấp ngày 24/01/2014 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Kỹ sư khai thác mỏ	Hữu Bằng, Thạch Thất, Hà Nội	Số 36, ngõ 69, đường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội	Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội	Giám đốc Công ty

Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 theo Luật doanh nghiệp 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

I. CÁC CĂN CỨ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (Gọi tắt là: Luật doanh nghiệp 2014);
- Luật chuyên ngành (Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/Qh11);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện đang có hiệu lực của Công ty và điều kiện hoạt động của Công ty.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

- Về cấu trúc, bố cục của Điều lệ trong lần sửa đổi, bổ sung này vẫn giữ nguyên so với Điều lệ năm 2011 gồm 22 chương, 66 điều, chỉ sửa đổi, bổ sung một số nội dung vào điều khoản cho phù hợp với các quy định của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 1/7/2015.
- Nội dung chính sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ như sau:

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
Điều 1 – Định nghĩa	<p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005</p> <p>d. "Cán bộ quản lý" là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn</p>	<p>a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và được ghi trong Điều lệ Công ty.</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p> <p>d. "Người quản lý" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>Bổ sung thêm một số định nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none">- "Cổ đông sáng lập" có nghĩa là các cổ đông tham gia góp vốn, tham gia xây dựng và ký tên vào Điều lệ đầu tiên của Công ty.- "Công ty" có nghĩa là Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.- "Công ty mẹ - Công ty con": Quan hệ giữa hai công ty được gọi là quan hệ Mẹ - Con khi có một trong hai công ty nắm quyền chi phối. Trong trường hợp này Công ty nắm quyền chi phối là Công ty Mẹ, Công ty còn lại là Công ty con
Điều 2: Người đại diện theo pháp luật của		Bổ sung thêm "Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải thực hiện nhiệm vụ của mình với trách nhiệm được quy định cụ

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
Công ty		<i>thể tại Điều 14 Luật doanh nghiệp”</i>
Điều 4 – Phạm vi kinh doanh và hoạt động	<p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực, ngành nghề khác <i>mà pháp luật không cấm</i> và được <i>Đại hội đồng cổ đông hoặc</i> Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>
Điều 8: Chuyển nhượng cổ phần	<p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.</p>	<p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và không hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, <i>quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán</i></p> <p>3. <i>Các cổ phần ưu đãi có các điều kiện hạn chế về chuyển nhượng chỉ được chuyển nhượng khi các điều kiện hạn chế về chuyển nhượng hết hiệu lực</i></p>
Điều 11- Quyền của cổ đông phổ thông	<p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 06 (sáu) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và <i>phát biểu</i> trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền <i>hoặc các hình thức khác như tham gia và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, hoặc gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo, fax, thư điện tử. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.</i></p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 06 (sáu) tháng trở lên có các quyền sau</p> <p>c. Xem xét và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn <i>Biên bản hoặc Nghị quyết của Hội đồng quản trị báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt nam và báo cáo của Ban kiểm soát.</i></p>
Điều 12 – Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông	<p>Cổ đông có các nghĩa vụ sau:</p> <p>2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.</p>	<p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <p>2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định. <i>Không được rút vốn đã góp ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản</i></p>

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016).
		<i>nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại khác xảy ra.</i>
Điều 13 - Đại hội đồng cổ đông	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp.	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp <i>trên lãnh thổ Việt nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.</i>
Điều 14 – Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông hoặc bằng văn bản về các vấn đề sau: L. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông hoặc bằng văn bản về các vấn đề sau: L. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; <i>Thông qua các hợp đồng mua, bán tài sản, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</i>
Điều 17- Thông báo họp ĐHĐCĐ	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày Đại hội đồng cổ đông,	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi đi trước ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày Đại hội đồng cổ đông.
Điều 18 - Điều kiện để tiến hành Đại hội	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp đại hội lần 1 không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, đại hội lần 2 phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần 1. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp phải tổ chức đại hội lần 3 thì Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp đại hội lần 1 không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, đại hội lần 2 phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần 1. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp phải tổ chức đại hội lần 3 thì Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.
Điều 19 – Thể thức họp và biểu quyết tại Đại hội	4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là	4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt <i>hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc</i>

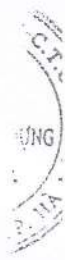


Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
	thành viên Hội đồng quản trị.	<i>hợp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</i>
<p>Điều 20 – Thông qua Nghị quyết của Đại hội</p>	<p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.</p> <p>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp tán thành.</p> <p>Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận;</p>	<p>Các nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến việc: Sửa đổi bổ sung điều lệ, loại cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, thay đổi ngành nghề kinh doanh, thay đổi cơ cấu quản lý công ty, giải thể công ty, phê duyệt dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; Thông qua các hợp đồng mua, bán tài sản, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất... đều phải đạt ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp tán thành.</p> <p>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp tán thành.</p> <p>Trường hợp thông qua nghị quyết, quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết, quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p>
<p>Điều 25 – Thành phần của Hội đồng quản trị</p>		<p>Bổ sung thêm các nội dung sau (các nội dung khác của Điều lệ 2011 giữ nguyên)</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</i> 2. <i>Thành viên Hội đồng quản trị phải có ít nhất các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</i> <ol style="list-style-type: none"> a. <i>Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp.</i> b. <i>Là cổ đông của Công ty hoặc là người khác được đề cử không phải là cổ đông của Công ty có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành xây dựng, kiến trúc, giao thông vận tải, thủy lợi thủy điện, quản trị kinh doanh và có kinh nghiệm trong công tác quản lý doanh nghiệp.</i> c. <i>Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</i> d. <i>Không được từng là thành viên Hội đồng</i>

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
<p>Điều 26 – Quyền và nhiệm vụ của HĐQT</p>	<p>3. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT.....:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quy chế quản lý nội bộ công ty;</p>	<p><i>quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của một công ty bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.</i></p> <p>3. Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT.....:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển của Công ty; <i>Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh bao gồm cả kế hoạch ngân sách và kế hoạch nhân sự hàng năm của Công ty;</i></p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quy chế quản lý nội bộ công ty, <i>quyết định thành lập công ty con, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, việc góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác</i></p> <p><i>Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</i></p> <p><i>Thông qua hợp đồng mua, bán tài sản, các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị đến dưới 50% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty</i></p> <p><i>Quyết định thông qua các loại hợp đồng giao dịch giữa Công ty và cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người có liên quan có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Đại hội đồng cổ đông phê duyệt hợp đồng, giao dịch còn lại.</i></p> <p><i>Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc; Trình báo cáo tài chính kiểm toán năm lên Đại hội đồng cổ đông; Duyệt chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc tổ chức lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết;</i></p> <p><i>Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và qui định pháp luật.</i></p>
<p>Điều 27 – Chủ tịch, phó chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị</p>		<p><i>Bổ sung quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch hội đồng quản trị (Các nội dung khác theo Điều lệ 2011 vẫn được giữ nguyên):</i></p> <p>a. <i>Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</i></p> <p>b. <i>Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa các cuộc họp Hội đồng quản trị;</i></p> <p>c. <i>Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;</i></p>

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
		<p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;</p> <p>f. Đảm bảo việc trao đổi thông tin đầy đủ, kịp thời và chính xác với các thành viên Hội đồng quản trị; đảm bảo truyền thông và liên lạc hiệu quả với các cổ đông;</p> <p>g. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, độc lập hoạt động một cách có hiệu quả và thiết lập mối quan hệ có tính chất xây dựng giữa các thành viên điều hành và những thành viên không điều hành trong Hội đồng quản trị.</p> <p>h. Quyền và các nghĩa vụ khác quy định tại Luật DN và Điều lệ Công ty.</p>
Điều 29 – Các cuộc họp của HĐQT		<p>Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác tham dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải gửi trong phong bì kín và được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 1 (một) tiếng trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở khi có sự chứng kiến của tất cả những người tham dự họp</p>
Điều 32 – Bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành		<p>Bổ sung thêm Khoản 3 - Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 điều 18 của Luật doanh nghiệp - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý phù hợp với ngành nghề và lĩnh vực hoạt động của Công ty; - Không được đồng thời làm Tổng giám đốc của một doanh nghiệp khác; - Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
	<p>Báo cáo lên HĐQT và cổ đông: Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu</p> <p>Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.</p>	<p><i>Bổ sung thêm quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng giám đốc điều hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</i> - <i>Kiến nghị lên HĐQT phương án trả cổ tức và phương án xử lý lỗ trong kinh doanh</i> <p>Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông: <i>Tổng giám đốc là người điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Trường hợp điều hành trái với các quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho Công ty.</i></p> <p>Bãi nhiệm, miễn nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. <i>Tổng giám đốc Công ty bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <i>a. Không đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Tổng giám đốc Công ty theo quy định tại khoản 3 Điều này;</i> <i>b. Không thực hiện đúng hoặc điều hành trái với các quy định về quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Khoản 4 Điều này;</i> <i>c. Có đơn xin từ chức.</i>
<p>Điều 33 – Thư ký công ty</p>	<p>Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; b. Làm biên bản các cuộc họp; c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. 	<p>Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. <i>Hỗ trợ tổ chức, triệu tập các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</i> b. <i>Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; Tham dự và làm biên bản các cuộc họp;</i> c. <i>Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</i> d. <i>Hỗ trợ các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ</i>



Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
	e. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	<p><i>được giao;</i></p> <p>e. <i>Hỗ trợ công ty trong công tác xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;</i></p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>g. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>
Điều 37 – Ban kiểm soát	<p>Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty</p> <p>Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban.</p>	<p><i>Thành viên ban kiểm soát đều phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên nhưng không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty hoặc không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.</i></p> <p>Ban kiểm soát phải bầu một thành viên trong ban kiểm soát làm Trưởng ban. <i>Trưởng ban kiểm soát phải là cổ đông trong công ty, có thể làm việc chuyên trách tại công ty hoặc kiêm nhiệm, nhưng phải có ít nhất 01 (một) thành viên Ban kiểm soát làm việc chuyên trách</i></p> <p>Bổ sung tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên BKS:</p> <p>a. <i>Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;</i></p> <p>b. <i>Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác trong công ty.</i></p> <p>c. <i>Không giữ các chức vụ quản lý trong Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;</i></p> <p>d. <i>Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.</i></p> <p>e. <i>Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.</i></p>
Điều 44 – Quan hệ giữa Công ty với các công ty con		<p>Bổ sung thêm các nội dung sau:</p> <p>4. <i>Đối với công ty con của Công ty thì ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện đối với Giám đốc Công ty quy định tại Khoản 3 Điều 32 của Điều lệ này thì Giám đốc hoặc Tổng</i></p>

Thứ tự điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành (Điều lệ Công ty năm 2011)	Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ theo Luật DN 2014 (Điều lệ Công ty năm 2016)
		<p><i>giám đốc Công ty con không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý Công ty mẹ.</i></p> <p>5. Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần của công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.</p>
Điều 50 – Trả cổ tức	<p>1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông. Công ty chỉ trả cổ tức cho cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; - Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và các quy định khác trong Điều lệ Công ty; - Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Kính trình Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kết quả SXKD năm 2015 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đề ra và kết quả SXKD năm 2015 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 02/03/2016 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua kết quả như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I.	KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015		
1	Tổng giá trị sản lượng	1.145.970.000.000	
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	1.274.039.250.248	
3	Tổng thu vốn hợp nhất	1.450.000.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	24.450.823.781	
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	7.229.586.809	
6	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	18.233.225.287	
7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.693.229	
II	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015		
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.017.693.229	
2	<i>Giảm thuế TNDN miễn giảm</i>	<i>189.352.443</i>	
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại được phân phối	6.828.340.786	
4	Chia cổ tức 12%/ CP bằng tiền mặt	6.480.000.000	
5	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	348.340.786	

Thời gian thực hiện chi trả cổ tức dự kiến: Ngày 27/4/2016

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 về việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn Công ty hợp danh kiểm toán Việt nam (CPA) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

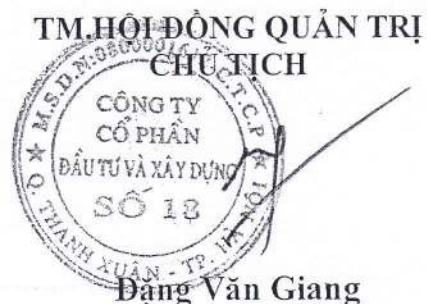
Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất đều đã được Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đảm bảo rằng sổ sách kế toán Báo cáo tài chính đã được ghi chép một cách phù hợp, phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

Toàn văn báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất đã kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty và công bố thông tin theo đúng quy định về công bố thông tin đối với các công ty niêm yết, đồng thời đã được đính kèm trong tập tài liệu gửi đến quý cổ đông để quý cổ đông xem xét.

Kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 và tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 02/03/2016 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 hợp nhất và tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 như sau:

- | | |
|--|-----------------|
| • Tổng giá trị sản lượng | : 1.334 tỷ đồng |
| • Tổng doanh thu và thu nhập | : 1.155 tỷ đồng |
| • Tổng thu vốn | : 1.175 tỷ đồng |
| • Khấu hao TSCĐ | : 26 tỷ đồng |
| • Nộp ngân sách | : 40 tỷ đồng |
| • Đầu tư xây dựng cơ bản | : 55 tỷ đồng |
| • Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị | : 28 tỷ đồng |
| • Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty | : 29,85 tỷ đồng |
| • Tỷ lệ cổ tức dự kiến | : 12%/năm |

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 ;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao/tháng	Cả năm	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			360.000.000	
1	Chủ tịch	01	10.000.000	120.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	04	5.000.000	240.000.000	
II	Ban kiểm soát			192.000.000	
1	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000	
2	Ủy viên (chuyên trách)	01	8.000.000	96.000.000	
3	Ủy viên (kiêm nhiệm)	01	3.000.000	36.000.000	
	Tổng cộng			552.000.000	

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Giang

Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán Công ty năm 2016

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 và các quy chế quản lý nội bộ có liên quan.

Căn cứ năng lực kiểm toán của các công ty kiểm toán đã được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Căn cứ đề xuất của Ban kiểm soát Công ty .

HDQT xin trình Đại hội đồng cổ đông phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính của công ty năm 2016 theo quy định tại Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 4/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016 gồm:
 - Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.
 - Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.
2. Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực hiện kiểm toán, soát xét BCTC bán niên và BCTC năm 2016 của Công ty.

Kính trình Đại hội phê duyệt.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu HDQT



Hà nội, ngày 24 tháng 03 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: **Phê duyệt việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 quy định về thẩm quyền phê duyệt việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Đại hội đã thống nhất phê duyệt việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức danh Tổng giám đốc Công ty. Trong điều kiện nền kinh tế khó khăn Tổng giám đốc cùng các thành viên trong Ban giám đốc đã luôn chủ động và linh hoạt trong công tác điều hành các hoạt động của công ty trên cơ sở thực hiện nghiêm túc những nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đưa Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động.

Để tiếp tục sự phát triển ổn định của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, đảm bảo việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị một cách chính xác và kịp thời nhất, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phê duyệt việc **Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty năm 2016.**

Kính trình Đại hội xem xét phê duyệt.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
SỐ 18
Đặng Văn Giang